

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 03/2019/KDTM -ST

Ngày 27 - 9 - 2019

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Huy

2. Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/ 2019/ TLST – KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/ 2019/ QĐXX - ST ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2019/QĐST - KDTM ngày 11/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành Viên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Ch; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II.

Người được ủy quyền: Ông Hoàng Văn Th; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II.

Đồng bị đơn: Anh Dương Thành Ch, sinh năm 1971, chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972,

Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1947; anh Dương Thanh H, sinh năm 1970; anh Dương Hồng Q, sinh năm 1973; anh Dương Văn T, sinh năm 1977; anh Dương Hồng H, sinh năm 1982.

Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn Đồng V, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Ông Thủy có mặt; anh Chung, chị Loan, bà Luận, anh Hiếu, anh Quang, anh Tiếp, anh Hiệp đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, đại diện nguyên đơn ông Hoàng Văn Thủy trình bày:

Ngày 19/12/2012, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II cho anh Dương Thành Ch vay với số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) bằng hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 2011 – HMTD/HĐTD ngày 19/12/2012; được thể hiện tại giấy nhận nợ ngày 25/4/2013 là 270.000.000 đồng và giấy nhận nợ ngày 31/10/2013 là 230.000.000 đồng; Theo hợp đồng: Mức dư nợ cao nhất: 500.000.000 đồng, mục đích vay vốn: Mua gỗ gụ sản xuất đồ mỹ nghệ, thời hạn vay: 12 tháng, hình thức vay vốn: Hạn mức tín dụng, phương thức cho vay: Theo từng giấy nhận nợ, lãi suất vay: Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 14%/năm, phương thức trả tiền lãi tiền vay: Theo cùng kỳ trả gốc. Tuy nhiên từ khi vay cho đến nay anh Chung chưa trả cho phía Ngân hàng đồng nào, phía Ngân hàng nhiều lần đôn đốc anh Chu trả nợ, nhưng phía anh Ch khất lần không trả. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II đã khởi kiện ra tòa án yêu cầu anh Dương Thành Chung và chị Nguyễn Thị Loan thanh toán toàn bộ các khoản nợ gốc, lãi của các khoản vay tạm tính đến ngày 31/12/2018 là: Dư nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và quá hạn: 527.051.667 đồng; tổng 1.027.051.667 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi xuất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng tương ứng với số dư nợ gốc chưa thanh toán của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L không trả được nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn v, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn Tiệc, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX. (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất được lập tại UBND xã chuyên Mỹ ngày 25/8/2011)

Tại biên bản lấy lời khai phía bị đơn anh Dương Thành Ch, chị Nguyễn Thị L trình bày:

Vợ, chồng anh Ch, chị L có mở cửa hàng kinh doanh mặt hàng mua bán, sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ, tại thôn Đồng Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội và được UBND huyện Phú Xuyên cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh số: 01b8002831, đăng ký lần đầu ngày 08/8/2011. Ngày 19/12/2012, vợ, chồng anh có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) bằng hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 2011 – HMTD/HĐTD ngày 19/12/2012; được thể hiện tại giấy nhận nợ ngày 25/4/2013 là 270.000.000 đồng và giấy nhận nợ ngày 31/10/2013 là 230.000.000 đồng; Theo hợp đồng: Mức dư nợ cao nhất: 500.000.000 đồng, mục đích vay vốn: Mua gỗ gụ sản xuất đồ mỹ nghệ, thời hạn vay: 12 tháng, hình thức vay vốn: Hạn mức tín dụng, phương thức cho vay: Theo từng giấy nhận nợ, lãi suất vay: Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 14%/năm, phương thức trả tiền lãi tiền vay: Theo cùng kỳ trả gốc. Tuy nhiên do làm ăn kinh tế khó khăn, nên anh Chung, chị Loan chưa trả cho phía Ngân hàng đồng nào, tính đến ngày 31/12/2018 anh Chung, chị Loan còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II. Dư nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và quá hạn: 527.051.667 đồng; tổng 1.027.051.667 và khoản lãi phát sinh từ 01/01/2019 cho đến nay.

Quan điểm của anh Ch, chị L đồng ý trả nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II. Trường hợp anh Chung và chị Loan không trả được nợ thì đồng ý để Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đồng vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn T, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Thanh H trình bày: Anh là con cả trong gia đình; có bố Nguyễn Văn Tiệc, sinh năm 1942 (chết năm 2006), mẹ Nguyễn Thị L, sinh năm 1947, bố mẹ anh sinh được 05 người con gồm có: Anh là Dương Thanh H, sinh năm 1970; em Dương Thành Chung, sinh năm 1971; em Dương Hồng Q, sinh năm 1973; em Dương Văn T, sinh năm 1977; em Dương Hồng H, sinh năm 1982. Đều có hộ khẩu thường trú ở thôn Đồng Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Ngoài 05 người con nêu trên, bố, mẹ, anh không có người con nào khác; ông, bà sinh ra bố, mẹ anh đều đã chết từ lâu. Bố mẹ, anh có thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đồng vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn T, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX.

Ngày 25/8/2011, tại UBND xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, gia đình anh gồm có: Mẹ anh là Nguyễn Thị L, anh là Dương Thanh H và các em, Dương Thành Ch, Dương Hồng Qg, Dương Văn T, Dương Hồng H có lập biên bản họp gia đình thống nhất ủy quyền giao toàn bộ tài sản gồm nhà xây mái bằng 150m², công trình phụ 20m² trên đất ở diện tích 308m², giấy CNQSDĐ số A505577 số thửa 108, tờ bản đồ số 01 do UBND huyện Phú Xuyên cấp ngày 20/01/1991 mang tên ông Dương Văn T cho (con, em, anh chúng tôi) là anh Dương Thành Ch, sinh ngày 10/8/1971 tại thôn Đông Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội sử dụng số tài sản và giấy tờ hợp pháp liên quan đến tài sản nêu trên để thế chấp đảm bảo nợ vay tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II

Trường hợp anh Dương Thành Ch không trả được nợ vay thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II và các cấp thẩm quyền được toàn quyền xử lý số tài sản trên để thu hồi nợ vay.

Tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II đề nghị Tòa án giải quyết buộc vợ chồng anh Dương Thành Trung và chị Nguyễn Thị Loan phải thanh toán trả nợ tính đến ngày 27/9/2019, cụ thể là: Dư nợ gốc: 500.000.000 đồng; lãi trong hạn: 331.068.889 đồng; lãi quá hạn: 161.040.278 đồng. Tổng là: 992.109.167 đồng (*Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm linh chín nghìn một trăm sáu bảy đồng*).

Kể từ ngày 28/9/2019 anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L còn phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II khoản lãi tính trên dư nợ gốc chưa thanh toán của hợp đồng theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán hết dư nợ gốc.

Trường hợp anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L không trả được nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đông vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn Tiệp, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng. Đồng bị đơn và người có nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cụ thể buộc vợ chồng anh Dương Thành Chung và chị Nguyễn Thị L phải

thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II, tính đến ngày 27/9/2019, cụ thể là: Dư nợ gốc: 500.000.000 đồng; lãi trong hạn: 331.068.889 đồng; lãi quá hạn: 161.040.278 đồng. Tổng là: 992.109.167 đồng (*Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm linh chín nghìn một trăm sáu bảy đồng*).

Trường hợp anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L không trả được nợ thì đề nghị Tòa án tuyên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đồng vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn Tiệc, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định.

Về tố tụng:

Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng anh Dương Thành Chung, chị Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị L, anh Dương Thanh H, anh Dương Hồng Q, anh Dương Văn T, anh Dương Hồng H, vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ pháp luật: Đây là việc kiện giữa một bên là Doanh nghiệp Nhà nước kinh doanh trong lĩnh vực Ngân hàng tiền tệ, cụ thể là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II với một bên là cá nhân anh Dương Thành Ch hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh mua bán, sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ, có giấy phép kinh doanh số: 01b8002831, đăng ký lần đầu ngày 08/8/2011; do vậy nó là tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền: Xét giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 01b8002831, đăng ký lần đầu ngày 08/8/2011 do UBND huyện Phú Xuyên cấp có địa chỉ: Thôn Đồng Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Về nội dung vụ án:

Ngày 19/12/2012, anh Dương Thành Ch có ký hợp đồng tín dụng số 2011 – HMTD/HĐTD ngày 19/12/2012 với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II, số tiền vay 500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay: Mua gỗ gụ sản xuất đồ mỹ nghệ. Tính đến ngày 27/9/2019 anh Chung còn nợ lại Ngân hàng Nông

ng nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II số tiền, cụ thể: Dư nợ gốc: 500.000.000 đồng; lãi trong hạn: 331.068.889 đồng; lãi quá hạn: 161.040.278 đồng. Tổng là: 992.109.167 đồng (*Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm linh chín nghìn một trăm sáu bảy đồng*).

Nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II về buộc anh Dương Thành Ch, chị Nguyễn Thị L phải thanh toán toàn bộ số nợ này tính đến ngày 27/9/2019 là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về thế chấp tài sản:

- Anh Dương Thành Chung, anh Dương Thanh H đều đồng ý xử lý tài sản thế chấp theo như biên bản họp gia đình và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất được lập tại UBND xã chuyên Mỹ ngày 25/8/2011.

- Bà Nguyễn Thị L, anh Dương Văn T, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng bà Luận, anh Tiếp không có quan điểm về việc thế chấp tài sản.

Anh Dương Hồng Quang, Dương Hồng H, qua xác minh tại UBND xã Chuyên Mỹ, thì nơi cư trú cuối cùng của anh Quang và anh H vẫn ở xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên đã tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú để tham gia tố tụng, trên Đài tiếng nói Việt Nam, đăng báo Nhân dân, công thông tin điện tử Tòa án, niêm yết tại nhà Văn Hóa thôn Chuyên Mỹ, UBND xã Chuyên Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên. Hết thời hạn theo quy định của pháp luật vẫn không thấy anh Quang, anh H có ý kiến về việc thế chấp tài sản.

Xét biên bản họp gia đình và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất được lập tại UBND xã chuyên Mỹ ngày 25/8/2011 giữa các thành viên trong gia đình và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II với anh Dương Thành Chung cam kết trong trường hợp anh Dương Thành Chung không trả nợ được thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đồng vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn Tiệp, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX để thu hồi nợ. Xét yêu cầu này của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về án phí: Anh Dương Thành Ch, chị Nguyễn Thị L phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II được pháp luật bảo vệ, nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm

ứng án phí cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II đã nộp.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 134, 135, 137, 138, 274, 275, 278, 280, 288, 292, 293, 303, 304, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 327, 463, 465, 466, 470, 568 của Bộ luật dân sự; Điều 33, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II đối với anh Dương Thành Ch, chị Nguyễn Thị .

Buộc anh Dương Thành Ch, chị Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II số tiền 992.109.167 đồng (*Chín trăm chín mươi hai triệu một trăm linh chín nghìn một trăm sáu bảy đồng*), theo hợp đồng tín dụng số 2011 – HMTD/HĐTD ngày 19/12/2012 (Trong đó số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 331.068.889 đồng, nợ lãi quá hạn 161.040.278 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 2011 – HMTD/HĐTD ngày 19/12/2012.

Trường hợp anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất: Thửa đất số 108, tờ bản đồ 01, diện tích 308m², tại thôn Đồng Vinh, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số A 505577 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Thành Phố Hà Nội) cấp ngày 20/01/1991, mang tên ông Dương Văn T, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1273 – QSDĐ/PX.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II thì anh Dương Thành Chung và chị Nguyễn Thị Loan phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II.

2. Về án phí: Anh Dương Thành Ch và chị Nguyễn Thị L phải chịu 41.763.275 đồng (*Bốn mươi một triệu bảy trăm sáu ba nghìn hai trăm bảy lăm đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên Hà Nội II 21.405.000 đồng (*Hai mươi một triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2010/0005301 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đồng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lã Phi Hùng

